Tiết: 19

Ngày soạn: 7/01/24

Ngày dạy:8/01/24

**BÀI 6. CÁC LOẠI VẢI THƯỜNG DÙNG TRONG MAY MẶC**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**: Sau bài học này học sinh phải:

***1. Kiến thức***

- Kể được tên một số loại vải thông dụng trong may mặc.

- Nhận biết được ưu và nhược điểm của một số loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.

***2. Năng lực***

***2.1. Năng lực công nghệ***

*-* Nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.Nhận biết được ưu và nhược điểm của một số loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.

*-* Sử dụng công nghệ: *Lựa chọn loại vải phù hợp để may mặc.*Phân biệt được một số loại vải thường dùng.

***2.2. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ, tự học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến các loại vải thường dùng trong may mặc, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm

- Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.

***3. Phẩm chất***

- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giấy A4. Giấy A5. Bài tập. Ảnh, power point.

**2. Chuẩn bị của HS**

- Dụng cụ học tập phục vụ cho quá trình hoạt động nhóm

- Học bài cũ. Đọc trước bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **Ổn định lớp (1’)**
2. **Tiến trình bài dạy**

**Hoạt động 1: Giới thiệu bài mới (3’)**

*a.Mục tiêu*: Dẫn dắt vào bài mới

*b. Nội dung*: Giới thiệu nội dung bài học

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV đưa ra hình ảnh sau  C:\Users\USER\Desktop\images.jpg  ? Trang phục trên được làm từ loại vải nào  GV yêu cầu HS trong cùng một bàn thảo luận trong thời gian 2 phút và trả lời câu hỏi trên  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ. | Hoàn thành nhiệm vụ. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, và trả lời câu hỏi trên.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  GV dẫn dắt vào bài mới: Trang phục được may từ những loại vải nào, để biết được thì chúng ta vào bài hôm nay.  HS định hình nhiệm vụ học tập. |  |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

***Nội dung 1. Tìm hiểu vải sợi thiên nhiên(10’)***

*a.Mục tiêu:* Nêu được nguồn gốc, quy trình, tính chất của vải sợi thiên nhiên

b. Nội dung: Vải sợi thiên nhiên

*c. Sản phẩm*: Bản ghi trên giấy A4. Hoàn thành nhiệm vụ.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV chiếu hình ảnh sau, yêu cầu HS quan sát  C:\Users\USER\Desktop\anh_chup_man_hinh_2021-03-12_luc_19.21.11.png  Giáo viên phát cho mỗi HS 01 tờ giấy A5. GV yêu cầu HS ghi tên của mình lên góc trên cùng bên trái của tờ giấy. Nhiệm vụ của mỗi HS là trong thời gian 2 phút hoàn thành yêu cầu sau  1. Vải tơ tằm có nguồn gốc từ đâu? Sợi tơ tằm được tạo ra bằng cách nào?  2. Làm thế nào đế sản xuất ra vải sợi bông?  HS nhận nhiệm vụ. | | **1.Vải sợi thiên nhiên**  - Vải sợi thiên nhiên được dệt bằng các dạng sợi có sẵn trong tự nhiên, có nguồn gốc từ thực vật hoặc động vật như vải bông hay cotton (từ cây bông), vải lanh (từ cây lanh), vải tơ tằm (từ tơ tằm), vải len (từ lông cừu hoặc từ lông dê, lông lạc đà, lông vịt),...  - Vải sợi thiên nhiên có độ hút ẩm cao nên mặc thoáng mát nhưng dễ bị nhàu, phơi lâu khô. | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| HS xem hình ảnh  HS nhận phiếu trả lời, ghi tên lên phiếu. Ghi ý kiến lên phiếu trong thời gian 2 phút.  GV yêu cầu HS đối phiếu cho nhau.  HS đổi phiếu cho nhau. | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn.  HS nhận xét bài làm của bạn | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS ghi nhớ và ghi nội dung vào trong vở. | | |  |

***Nội dung 2. Tìm hiểu vải sợi hóa học(10’)***

*a.Mục tiêu:* Nêu được nguồn gốc, quy trình, tính chất của vải sợi hóa học

b. Nội dung: Vải sợi hóa học

*c. Sản phẩm*: Báo cáo hoạt động nhóm.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | |
| GV: Vải sợi hóa học gồm vải sợi nhân tạo và vải sợi tổng hợp  C:\Users\USER\Desktop\anh_chup_man_hinh_2021-03-12_luc_19.27.02.png  GV chia lớp thành các nhóm (8HS/1 nhóm)  ? Vải sợi hóa học có nguồn gốc từ đâu  ? Các loại vải sợi có sẵn trong thiên nhiên không? Chúng được tạo ra bằng cách nào  ? Vải sợi hóa học có những tính chất gì  GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm tiến hành thảo luận và trả lời câu hỏi trong thời gian 3 phút.  HS nhận nhiệm vụ. | **2.Vải sợi hóa học**  **-** Vải sợi hoá học được dệt bằng các loại sợi do con người tạo ra từ một số chất hoá học.  - Vải sợi hoá học có thể chia thành 2 loại:  + Vải sợi nhân tạo: ít nhăn, có khả năng thấm hút tốt nên mặc thoáng mát.  + Vải sợi tổng hợp: không bị nhăn, ít thấm mồ hôi nên không thoáng mát khi mặc | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | |
| HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ thành viên, tiến hành thảo luận nhóm và hoàn thành yêu cầu của GV.  GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh. | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung. | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | |
| GV nhận xét phần trình bày HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào vở. | |  |

***Nội dung 3. Tìm hiểu vải sợi pha(8’)***

*a.Mục tiêu:* Nêu được nguồn gốc, quy trình, tính chất của vải sợi pha

b. Nội dung: Vải sợi pha

*c. Sản phẩm*: Báo cáo hoạt động nhóm.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh sau    ? Vải sợi pha được sản xuất như thế nào  ? Vải sợi pha có tính chất như thế nào  GV yêu cầu HS trong cùng một bàn thảo luận trong thời gian 2 phút và trả lời câu hỏi trên  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ. | | **3.Vải sợi pha**  - Vải sợi pha được dệt bằng sợi pha.  - Vải sợi pha được tạo bởi 2 hoặc nhiều loại sợi khác nhau, nên vải sợi pha thường tận dụng được ưu điểm và hạn chế được nhược điểm của các loại sợi thành phần | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, và trả lời câu hỏi trên.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ. Ghi nội dung vào vở. | | |  |

**Hoạt động 3: Luyện tập(8’)**

*a.Mục tiêu*: Củng cố kiến thức về các loại vải thường dùng trong may mặc

*b. Nội dung*: Các loại vải thường dùng trong may mặc

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành được bài tập.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập sau  Bài tập 1: Dựa vào tính chất của các loại sợi, em hãy nêu ưu và nhược điểm của tùng loại vải sợi pha sau đây:  -Vải KT (Kate): kết hợp giữa sợi bông và sợi tổng hợp (cotton + polyester).  - Vải PEVI: kết hợp giữa sợi nhân tạo và sợi tổng hợp (viscose + polyester).  Bài tập 2.Dưới đây là thông tin thành phẩn sợi dệt trên một số loại quẩn áo. Em hãy xác định xem loại nào là vải sợi thiên nhiên, loại nào là vải sợi hoá học, loại nào là vải sợi pha.   |  |  | | --- | --- | | 100% | 65% polyester | | polyester | 35% cotton | | 70% polyester | 70% silk | 50% tơ tằm | | 30% viscose | 30% rayon | 50% viscose |   C:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image61.jpeg  100%cotton  GV yêu cầu HS cùng bàn, trao đổi thảo luận và hoàn thành bài tập trong thời gian 2 phút. | Hoàn thành bài tập |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS cùng bàn trao đổi, thảo luận và hoàn thành bài tập.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ. |  |

**Hoạt động 4: Vận dụng(5’)**

*a.Mục tiêu*: Mở rộng kiến thức vào thực tiễn.

*b. Nội dung*: Các loại vải thường dùng trong may mặc

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ. Bản ghi trên giấy A4.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS về nhà hoàn thành yêu cầu sau:  Em hãy đọc các nhãn đính trên quần áo của em và người thân để nhận biết thành phẩn sợi dệt của quẩn áo.  Ghi trên giấy A4. Giờ sau nộp lại cho GV. | Bản ghi trên giấy A4. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS thực hiện nhiệm vụ của GV tại nhà |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV khen bạn có kết quả tốt nhất.  HS nghe và ghi nhớ. |  |